**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **01**/2023/HS-ST Ngày: 12-01-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

# *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Triệu Thị Huỳnh Hoa

* *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa - Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Đồng Nai;
2. Bà Mai Thị Hồng Liên - Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai;
   * ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

# *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*

Ông Phạm Minh Tuấn - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2022/TLST-HS, ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Hoàng Sỹ T**, sinh ngày 19 tháng 10 năm 2005 tại Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 20, xã Ea 1, huyện Ea , tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn G, sinh năm 1971 và bà Nông Thị H, sinh năm 1972; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 12 tháng 8 năm 2022 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 46/LB-CSHS-Đ4, ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

* + *Nguời bào chữa theo chỉ định cho bị cáo Hoàng Sỹ T:* Bà **Nguyễn Ngọc H1** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai. (Có mặt).
  + *Đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông **Hoàng Văn G**, sinh năm 1971 và bà

**Nông Thị H**, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Thôn 20, xã Ea 1, huyện Ea , tỉnh Đắk Lắk. (Bà H có mặt; ông G vắng mặt).

* + *Bị hại:* Cháu **Phạm Văn T1**, sinh ngày 05 tháng 4 năm 2006. Địa chỉ: Thôn 14, xã Ia 2, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)
  + *Đại diện hợp pháp của bị hại*: Ông **Phạm Văn T2**, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn 14, xã Ia 2, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).
  + *Người làm chứng:*

1. Cháu **Nguyễn Thị Thùy D**, sinh ngày 26 tháng 01 năm 2006. Địa chỉ: Thôn 2, xã Ia 2, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).
2. Cháu **Lò Văn Đ,** sinh năm 2003.

Địa chỉ: Tổ 39, khu phố 4A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

1. Cháu **Hoàng Ngọc L**, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2004.

Địa chỉ: khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

1. Cháu **Ma Thế Hoàng P**, sinh ngày 20 tháng 6 năm 2005.

Địa chỉ: Số 44/9, tổ 39, khu phố 4A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo Hoàng Sỹ T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hoàng Sỹ T với anh Lò Văn Đ, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2003, thường trú tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa có mâu thuẫn với nhau nên khoảng 22 giờ 18 phút ngày 17 tháng 6 năm 2021, Đ rủ Phạm Văn T1, sinh ngày 05 tháng 4 năm 2006, thường trú tại xã Ia 1, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk đến nhà trọ tại tổ 39, khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai tìm T để đánh. Khi đến nơi, T1 gặp chị Nguyễn Thị Thùy D sinh ngày 26 tháng 01 năm 2006, thường trú tại

thôn 2 xã Ia 2, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk nói gọi T để T1 nói chuyện thì chị D nói “T đang tắm”, T1 và Đ ngồi chờ. Sau khi tắm xong, T ra gặp T1 và Đ thì bị T1 sử dụng nón bảo hiểm đánh nhưng T né được thì Đ xông vào ôm T, còn chị D ôm T1 không cho đánh nhau thì T1 dùng mũ bảo hiểm đánh 02-03 cái trúng vào lưng chị D nhưng không gây thương tích. Lúc này, T vùng ra và chạy vào phòng trọ lấy con dao Thái Lan dài 20cm, cán nhựa màu vàng chạy ra đâm một nhát trúng vào ngực phải của T1 gây thương tích. T bỏ trốn và vứt con dao Thái Lan trên, còn T1 được đưa đến Bệnh viện đa khoa T cấp cứu.

(Lời khai của bị cáo tại bút lục số: 59-73; Lời khai của bị hại tại bút lục số: 80-86; Lời khai của người làm chứng tại bút lục số 91-95; 98-106; 107-110; 111-115; 157-120; Lời khai của người đại diện hợp pháp của bị cáo tại bút lục số 129-130; Biên bản nhận dạng, bút lục số: 87-89).

- Đối với con dao Thái Lan cán màu vàng Hoàng Sỹ T dùng để gây thương tích cho Phạm Văn T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tìm nhưng không thu giữ được. (Bút lục số 29).

\*Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 19 tháng 6 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai xác định hiện trường tại khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Bút lục số 131- 132; 133).

\*Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0556/TgT/2022, ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận Phạm Văn T1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
   * Vết thương xuyên vào tâm nhĩ phải điều trị ổn định (áp dụng chương 2, mục I.2.1). Tỷ lệ 51%.
   * Vết thương thấu ngực hiện để lại di chứng mảng xơ xẹp thùy giữa và thùy dưới phổi phải và dày dính màng phổi phải (áp dụng chương 3, mục IV.8). Tỷ lệ 26%.
   * Vết thương trên nền vết mổ dọc khoang liên sườn V bên phải kích thước 15x0,2cm (áp dụng chương 8, mục I.2). Tỷ lệ 02%.
   * Vết mổ dẫn lưu ngực bên phải kích thước 1,5x0,3cm (áp dụng chương 8, mục I.1). Tỷ lệ 01%.
2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Văn T1 là 65%.
3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

(Bút lục số 77-79).

\*Tại Bản giám định pháp y về độ tuổi số 0770/ĐT/2022, ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận Hoàng Sỹ T là 17 tuổi (+/- 06 tháng) kể từ ngày giám định ngày 13 tháng 7 năm 2022. (Bút lục số 57- 58).

Quá trình điều tra: Người bị hại Phạm Văn T1 yêu cầu bị cáo Hoàng Sỹ T bồi thường chi phí điều trị với số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Sỹ T là bà Nông Thị H (mẹ ruột của bị cáo) đã bồi thường cho người bị hại Phạm Văn T1 số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) theo giấy biên nhận lập ngày 21 tháng 6 năm 2021 (Bút lục số 126; 129-130).

\*Tại Cáo trạng số 5181/CT-VKS-P2, ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Hoàng Sỹ T về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tiếp tục giữ nguyên quan điểm và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Hoàng Sỹ T mức án từ 04 (Bốn) đến 06 (Sáu) năm tù. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), bị cáo phạm tội chưa đủ 16 tuổi là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Do không thu hồi được con dao Thái Lan cán màu vàng Hoàng Sỹ T dùng để gây thương tích cho Phạm Văn T1 nên không đề nghị đặt ra để xử lý.

* *Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Ngọc H1 là người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo Hoàng Sỹ T nêu quan điểm bào chữa:* Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo là người chưa thành niên nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng quy định tại Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.
* *Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Văn T2 nêu ý kiến:* bị cáo đã bồi thường đủ số tiền gia đình người bị hại yêu cầu, nên không yêu cầu bồi thường thêm. Do bị cáo tuổi đời còn trẻ, bị hại cháu T1 có phần lỗi nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Sỹ T.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị can, bị cáo đã được nhận đầy đủ Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo quyền được bào chữa, tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại.
2. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận do có mâu thuẫn với nhau nên vào khoảng 22 giờ 18 phút ngày 17 tháng 6 năm 2021, Lò Văn Đ rủ Phạm Văn T1 đến nhà trọ tại tổ 39, khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai tìm T để đánh. Khi đến nơi Phạm Văn T1 và Lò Văn Đ gặp chị Nguyễn Thị Thùy D cho biết T đang tắm nên hai người ngồi chờ. Sau khi tắm xong, T ra gặp thì bị T1 sử dụng nón bảo hiểm đánh nhưng T né được, Đ xông vào ôm T, còn chị D ôm T1 không cho đánh nhau thì T1 dùng mũ bảo hiểm đánh 02-03 cái trúng vào lưng chị D nhưng không gây thương tích. Lúc này, T vùng ra và chạy vào phòng trọ lấy con dao Thái Lan cán nhựa màu vàng dài 20cm chạy ra đâm một nhát trúng vào ngực phải của T1 gây thương tích. Sau đó, T bỏ trốn và vứt con dao Thái Lan trên, còn T1 được đưa đến Bệnh viện đa khoa T cấp cứu. Hậu quả người bị hại Phạm Văn T1 bị thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể là 65%. Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Hoàng Sỹ T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về tội “Giết người”, quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã đe dọa xâm phạm tính mạng, xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để giải quyết mâu thuẫn, bị cáo đã sử dụng dao đâm 01 nhát trúng vào ngực phải là vị trí trọng yếu trên cơ thể của người bị hại. Người bị hại không tử vong do được cấp cứu kịp thời. Do vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe bị cáo và giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người chưa thành niên, tính đến thời điểm phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên dễ dẫn đến thiếu kiểm soát hành vi, nhất thời phạm tội. Người bị hại có

phần lỗi khi không có mâu thuẫn với bị cáo, được rủ rê nhưng lại tích cực tấn công và dùng mũ bảo hiểm đánh bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ về quê, sau đó đến Công an phường T1 Hòa để đầu thú. Hội đồng xét xử xét quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã khắc phục hậu quả, bồi thường đủ cho người bị hại số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Do đó tại phiên tòa, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội khi là người chưa thành niên, hậu quả chưa đạt, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 khoản Điều 51, Điều 90; Điều 91; khoản 4 Điều 98; Khoản 1 Điều 101; Điều 102 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

1. Về trách nhiệm dân sự:

Hai bên đã thỏa thuận bồi thường xong, Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

1. Về xử lý vật chứng: Do không thu hồi được nên không đặt ra để xử lý.
2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Sỹ T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
3. Xét ý kiến trình bày của người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Phạm Văn Thành là phù hợp nên được chấp nhận.
4. Xét quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý là người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo Hoàng Sỹ T thống nhất tội danh và khung hình phạt bị cáo bị truy tố và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.
5. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH**

**1**. Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90;

Điều 91; khoản 4 Điều 98; Khoản 1 Điều 101; Điều 102 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Sỹ T** phạm tội “Giết người”. Xử phạt bị cáo **03 (ba) năm tù** về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 08 năm 2022.

**3**. Về án phí: Bị cáo Hoàng Sỹ T phải chịu **200.000** đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4**. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định./.

***Nơi nhận:***

* VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
* VKSND tỉnh Đồng Nai;
* Cục THA Dân sự tỉnh Đồng Nai;
* Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
* Công an tỉnh Đồng Nai;
* Cơ quan CSĐT-CA tỉnh Đồng Nai;
* Phòng HSNV-CA tỉnh Đồng Nai (PV06);
* Bị cáo-Trại tạm giam CA tỉnh Đồng Nai (B5);
* Những người tham gia tố tụng (7);
* Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Đồng Nai;
* Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng, Thẩm phán; (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Triệu Thị Huỳnh Hoa**